

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2025 của HĐND thành phố về phân bổ dự toán chi thường xuyên thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND thành phố về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố Huế; Quyết định số 3404/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND thành phố Huế về việc giao dự toán chi thường xuyên thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025; Kế hoạch số 1283/KH-UBND ngày 10/11/2025 của UBND phường về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

Để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường có hiệu quả, đảm bảo tiến độ đề ra, UBND phường Kim Trà ban hành Kế hoạch Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách giảm nghèo và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025, với những nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nắm tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan, xác định mức độ đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện để đề xuất các giải pháp cụ thể.

- Phát huy vai trò giám sát của cơ quan chủ trì, quản lý trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

2. Yêu cầu

- Công tác giám sát, đánh giá phải bám sát các chỉ đạo về triển khai, tổ chức thực hiện của cấp có thẩm quyền; bám sát mục tiêu, nội dung của các dự án, tiểu dự án của Chương trình.

- Việc thu thập thông tin tổng hợp, báo cáo phải đảm bảo chính xác, đúng thời gian, nội dung và biểu mẫu theo quy định.

- Đảm bảo theo nguyên tắc, quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác được phát hiện trong quá trình giám sát.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, tránh trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

II. Đối tượng, thời gian, địa điểm giám sát, đánh giá

1. Đối tượng

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình.

- Các tổ dân phố và cá nhân liên quan.

2. Thời gian giám sát, đánh giá: Từ ngày 15/11/2025 đến ngày 31/12/2025 (sẽ có thông báo cụ thể).

3. Địa điểm, hình thức giám sát

Giám sát thực hiện Chương trình tại các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố theo hình thức trực tiếp và bằng văn bản.

III. Nội dung giám sát, đánh giá

1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản

Ban hành văn bản chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện chương trình.

2. Thực trạng hộ nghèo, các chiều thiếu hụt các chỉ số dịch vụ xã hội cơ bản

Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, truyền thông, tăng cường năng lực quản lý chương trình, dự án thành phần.

3. Tình hình thực hiện kế hoạch giảm nghèo theo địa chỉ năm 2025

- Công tác tuyên truyền về chính sách giảm nghèo bền vững.

- Giải pháp hỗ trợ hộ nghèo theo địa chỉ: vốn đầu tư sản xuất, việc làm, đào tạo nghề, xây dựng, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ đất sản xuất.

- Công tác phối hợp các cơ quan, ban, ngành liên quan để thực hiện chính sách hỗ trợ dịch vụ xã hội cơ bản, nhu cầu của hộ nghèo.

4. Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền năm 2025

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án thuộc chương trình: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin; nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình.

- Nguồn vốn phân bổ, đăng ký danh mục, giá trị giải ngân, đối tượng, mốc thời gian dự kiến hoàn thành.

5. Đánh giá chung

- Thuận lợi

- Khó khăn

6. Kiến nghị, đề xuất

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện theo nguồn phân bổ kinh phí từ ngân sách Trung ương, địa phương, các nguồn vốn hợp pháp khác thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch, tham mưu quyết định thành lập đoàn giám sát, chuẩn bị nội dung, tài liệu, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình theo quy định.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình trên địa bàn báo cáo UBND phường, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị xây dựng đề cương giám sát; thực hiện việc giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần; tổng hợp kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần được giao chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình gửi về Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị tổng hợp, báo cáo UBND phường.

3. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

Thực hiện nghiêm túc công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 đảm bảo theo kế hoạch UBND phường đề ra.

Các tổ dân phố tăng cường kiểm tra tình hình thực hiện dự án nuôi bò lai sinh sản của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn phường, báo cáo về UBND phường qua Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra thực tế tại các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn để có phương án hỗ trợ giảm nghèo phù hợp.

VI. Chế độ báo cáo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện; báo cáo tiến độ triển khai thực hiện gửi UBND phường (qua Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị) để tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị) để có hướng dẫn cụ thể. /

Nơi nhận:

- Sở NNMT;
- CT, PCT UBND phường;
- Các đơn vị nêu tại Mục VI;
- CVP, các Phó CVP, CVVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Ngọc Loan

